

Sở GD và ĐT Thành Phố Đà Nẵng
Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Bùi Thị Tuyết
Ngày soạn: 10/4/2026
Thời gian thực hiện: tuần học 32
Lớp dạy: 12/4, 12/6, 12/8, 12/9, 12/10

CHỦ ĐỀ 6. MÁY TÍNH VÀ XÃ HỘI TRI THỨC
BÀI 27. BIỂU MẪU TRÊN TRANG WEB
Môn học: Tin học lớp 12. Thời gian thực hiện: 2 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- Ý nghĩa của biểu mẫu trên trang web.
- Cách tạo và sử dụng biểu mẫu.

2. Về năng lực:

2.1 Năng lực chung:

- *Năng lực học tập, tự học:* HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia các và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp,...
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.
- *Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo:* HS đưa ra các phương án trả lời cho câu hỏi, bài tập xử lý tình huống, vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để giải quyết vấn đề thường gặp.

2.2 Năng lực tin học:

- NLd: Ứng dụng CNTT & TT trong học và tự học.

2.3. Về phẩm chất:

- Có ý thức chủ động tìm hiểu và cập nhật các kiến thức mới.
- Chăm thận, tỉ mỉ khi viết các câu lệnh.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm khi làm việc nhóm.

2.4 Phát triển các năng lực số cốt lõi:

5.1.NC1b: Sử dụng được chức năng của phần mềm Google Sites để tạo biểu mẫu trên web.

5.2.NC1a: Đánh giá được nhu cầu cá nhân cần xây dựng biểu mẫu thu thập ý kiến người dùng trang web cụ thể.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học: Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có)

2. Học liệu:

- **Học sinh:** SGK Tin học 12, SBT Tin học 12, Vở ghi chép
- **Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. Mục tiêu:

- Giúp HS biết được vai trò của biểu mẫu trong trang web.

b. Nội dung:

HS trải nghiệm sử dụng biểu mẫu.

- Câu hỏi:

1. Tìm các ví dụ về các trang web khác có sử dụng biểu mẫu để thu thập ý kiến người dùng.

(sao chép liên kết)

2. Sử dụng biểu mẫu trong trang web có ý nghĩa gì?

c. Sản phẩm:

1. Ví dụ trang web có biểu mẫu.

- Có thể có các trang web thu thập ý kiến phản hồi dạng đánh giá chất lượng; bình luận các bài viết; đặt các câu hỏi so sánh; đặt các câu hỏi nêu ý kiến lựa chọn trong các lựa chọn đang có; ...

2. Ý nghĩa của việc sử dụng biểu mẫu:

- Đối với người dùng:

+ Bày tỏ ý kiến, bình luận về bài viết, vấn đề.

- Đối với người quản trị trang web:

- Giúp thu thập đa dạng các ý kiến của người dùng giúp trang web hoàn thiện hơn về một vấn đề gì đó.

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS lắng nghe, suy nghĩ câu trả lời.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV gọi đại diện một số HS trả lời.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định

+ GV nhận xét, đánh giá trả lời của HS.

+ Từ đó, GV chuyển sang bài mới.

2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 2. Tìm hiểu cách tạo biểu mẫu

a) Mục tiêu

- HS biết cách tạo biểu mẫu trong Google Form.

- HS lựa chọn được các kiểu biểu mẫu phù hợp cho các nhiệm vụ khác nhau.

- **5.1.NC1b:** Sử dụng được chức năng của phần mềm Google Sites để tạo biểu mẫu trên web.

b) Tổ chức thực hiện

1. Chuyển giao nhiệm vụ

- HS lớp 12 chắc chắn đã sử dụng Google Form cho một nhiệm vụ học tập nào đó. Vì vậy GV không cần hướng dẫn chi tiết cách tạo biểu mẫu trong Google Form. GV tập trung giúp HS tìm hiểu các kiểu biểu mẫu và kiểu câu hỏi phù hợp với nhiệm vụ.

- GV yêu cầu HS nghiên cứu SGK, thực hiện các bước tạo biểu mẫu như hướng dẫn.

- Sau khi HS thực hiện yêu cầu 1, GV đưa ra câu hỏi 2, HS nghiên cứu lấy ví dụ.
- Với câu hỏi 3, GV chỉ yêu cầu HS xem các loại biểu mẫu có sẵn, tham khảo cách đặt câu hỏi trong biểu mẫu.

Nội dung

1. Tạo biểu mẫu (sử dụng mẫu trống)
2. Với mỗi câu hỏi, có thể lựa chọn các loại câu hỏi khác nhau. Với mỗi loại câu hỏi, nêu ví dụ sử dụng câu hỏi dạng đó.
3. Nghiên cứu các loại biểu mẫu có sẵn trong bộ sưu tập.

2. Thực hiện nhiệm vụ

- Các HS nghiên cứu SGK, thực hiện tạo biểu mẫu theo các bước hướng dẫn trong SGK.
- HS nghiên cứu, lấy ví dụ, trả lời câu hỏi 2.
- HS tham khảo các loại biểu mẫu có sẵn

Kết quả:

1. Thực hành tạo biểu mẫu
 - Chuẩn bị nội dung câu hỏi.
 - Truy cập vào Google Form, tạo biểu mẫu trống, đặt tên biểu mẫu “Ý kiến phản hồi của bạn”.
 - Chọn kiểu câu hỏi trắc nghiệm, tạo câu hỏi theo nội dung đã chuẩn bị. (Google Form tự động lưu kết quả).

2. Ví dụ sử dụng các loại câu hỏi:

- Trắc nghiệm nhiều lựa chọn.
- Câu trả lời bằng văn bản ngắn, câu trả lời dài.
- Checkbox.
- Lựa chọn trong danh sách.
- Lưới lựa chọn.
- Lưới các lựa chọn.
- Ngày tháng.
- Đánh giá theo mức độ.

3. Các mẫu có sẵn của Google Form.

3. Báo cáo, thảo luận

- Mời 1 HS chia sẻ kết quả thực hành.
- Với yêu cầu 2, GV cho HS trả lời nhanh bằng cách điền vào biểu mẫu thu thập thông tin do GV chuẩn bị sẵn. Sau đó GV mở kết quả phản hồi cho HS quan sát.

4. Kết luận

- Với các nhu cầu khác nhau, nên lựa chọn kiểu biểu mẫu và kiểu câu hỏi phù hợp để tăng hiệu quả.
- Khi tạo câu hỏi trong biểu mẫu trong trang web, nên sử dụng ngôn từ rõ ràng, dễ hiểu, câu hỏi nên ngắn gọn, lượng câu hỏi ít và tập trung vào vấn đề trọng tâm.

Hoạt động 3. Tìm hiểu cách nhúng biểu mẫu vào trang web

a) Mục tiêu

- Học sinh biết cách nhúng biểu mẫu vào trang web.

b) Tổ chức thực hiện:

1. Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV yêu cầu HS liên hệ kiến thức trong các bài trước về cách chèn các đối tượng vào trang web, từ đó nêu cách chèn biểu mẫu vào trang web.

- Yêu cầu HS thực hành chèn (nhúng) biểu mẫu vào trang web.

Nội dung:

- Nhúng biểu mẫu vào trang web, xuất bản trang web.

- Trả lời các câu hỏi trong biểu mẫu trên trang web

2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS hoạt động cá nhân, nghiên cứu cách chèn biểu mẫu vào trang web. GV mời 1 HS chia sẻ cách làm (thao tác), các HS khác quan sát, nhận xét.

Kết quả:

Nhúng biểu mẫu vào trang web:

- Mở bảng chọn Chèn → chọn Biểu mẫu → Chọn biểu mẫu đã tạo ở bước trước →

Chèn

Xuất bản trang web

Mở trang web bằng địa chỉ URL và trả lời các câu hỏi trong biểu mẫu

3. Báo cáo, thảo luận

- HS chia sẻ URL trang web của mình (Up link lên Padlet). Các HS trong lớp tham quan trang web của bạn, tham gia trả lời nhanh câu hỏi khảo sát.

- GV lưu ý HS: Khi thay đổi các câu hỏi trong biểu mẫu trong Google Form, biểu mẫu trên trang web cũng tự động được cập nhật.

4. Kết luận

- GV chốt các kiến thức.

Hoạt động 4. Tìm hiểu cách xem dữ liệu thống kê phản hồi

a) Mục tiêu

- Giúp HS biết cách xem dữ liệu thống kê phản hồi và tải các kết quả thống kê xuống để sử dụng.

- **5.2.NC1a:** Đánh giá được nhu cầu cá nhân cần xây dựng biểu mẫu thu thập ý kiến người dùng trang web cụ thể.

b) Tổ chức thực hiện

1. Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV đã thực hành thao tác xem kết quả thống kê tại cuối nhiệm vụ 2, HS đã quan sát cách làm.

- GV hướng dẫn thao tác xem thống kê, lưu ý với các lựa chọn hiển thị kết quả khác nhau: Bản tóm tắt, câu hỏi, cá nhân có ý nghĩa như thế nào.

- Yêu cầu HS thực hành xem kết quả trong bài của mình.

Nội dung:

- Xem dữ liệu thống kê trong Google Form

2. Tổ chức thực hiện:

- HS quan sát GV thao tác mẫu.

- Thực hành xem thống kê.

Xem dữ liệu thống kê:

- Mở ứng dụng Google Form, mở biểu mẫu “Ý kiến phản hồi của bạn”, mở Câu trả lời.

- Xem ý kiến phản hồi ở Bản tóm tắt, câu hỏi, cá nhân.

- Tải xuống (download) ý kiến phản hồi dạng bảng tính

3. Báo cáo, thảo luận

- Mời 1 HS chia sẻ kết quả.

4. Kết luận

- Chốt cách thực hiện.

Hoạt động 5: Tìm hiểu cách tạo biểu mẫu bằng các ứng dụng khác và chèn vào trang web

a. Mục tiêu

- HS biết một số trang web tạo biểu mẫu trực tuyến, sử dụng các trang đó tạo biểu mẫu.

- HS biết cách chèn các biểu mẫu đó vào trang web.

b. Tổ chức thực hiện

1. Chuyển giao nhiệm vụ

- GV dẫn dắt: Việc tạo biểu mẫu bằng Google Form có nhiều lợi ích, tuy nhiên hình thức biểu mẫu thường không thu hút. Vì vậy, có thể sử dụng thêm một số trang web tạo biểu mẫu trực tuyến và nhúng vào trang web.

- GV giới thiệu một số trang web tạo biểu mẫu trực tuyến khác. Minh họa tạo biểu mẫu trên một trang.

- GV hướng dẫn cách nhúng biểu mẫu vào trang web.

- Yêu cầu HS lựa chọn sử dụng Google Form hoặc trang web được giới thiệu, tạo biểu mẫu.

Nội dung:

- Một số trang web giúp tạo biểu mẫu trực tuyến đẹp, thu hút

- Nhúng biểu mẫu vào trang web

- Tạo biểu mẫu khảo sát người dùng:

1. Đã từng tham quan điểm du lịch nào trong số các điểm du lịch sau: ... (dạng check box)

2. Bạn muốn tìm hiểu thêm về địa danh nào? (dạng câu trả lời ngắn, người dùng tự đề xuất).

2. Tổ chức thực hiện

- HS lắng nghe và quan sát giáo viên làm mẫu.

- HS thực hành theo.

- HS thực hành tạo sản phẩm biểu mẫu mới và nhúng vào trang web, đặt vị trí cho phù hợp.

- GV quan sát và hỗ trợ HS.

- Một số trang web giúp tạo biểu mẫu trực tuyến đẹp, thu hút:

<https://strawpoll.com/>

https://www.canva.com/vi_vn/thiet-ke/forms/

<https://slimform.vn/>

<https://www.poll-maker.com/>

- Nhúng biểu mẫu vào trang web:

Sao chép liên kết của biểu mẫu được tạo.

Vào Google Sites → Chèn → Nhúng → Paste liên kết biểu mẫu muốn nhúng.

- Sản phẩm biểu mẫu do HS tạo và nhúng vào trang web.

3. Báo cáo, thảo luận

- HS chia sẻ bài làm với bạn ngồi cạnh và ngược lại. HS nhận xét và góp ý cho bạn.

- GV mời một số HS có bài làm tốt chia sẻ kết quả.

4. Kết luận

- Nhận xét về hoạt động của HS.

3. Hoạt động 3. LUYỆN TẬP (30 phút)

a. Mục tiêu

- HS xây dựng được biểu mẫu thu thập ý kiến người dùng để hoàn thiện trang web “Những bài ca đi cùng năm tháng”

b. Nội dung:

- GV giao **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2** và yêu cầu HS làm việc theo nhóm.

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của các nhóm **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**.

d. Tổ chức hoạt động

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

- GV đưa ra yêu cầu tạo biểu mẫu thu thập ý kiến người dùng để hoàn thiện trang web.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS trao đổi nhanh về nội dung và hình thức câu hỏi.

- HS trong các CLB làm web thực hiện tạo biểu mẫu cho trang web (làm bài tập ở nhà).

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

- GV yêu cầu mỗi HS làm bài, nộp trên thư mục Google drive chung của lớp.

- Các HS có thể tham khảo bài của nhau. Trang web sẽ được hoàn thiện dần qua từng bài.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá, ghi điểm về kết quả thực hiện của các nhóm.

- Ghi điểm tốt cho nhóm làm tốt.

- GV chốt kiến thức:

4. Hoạt động: VẬN DỤNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: Giáo viên đưa ra bài tập, yêu cầu học sinh hình thành nhóm, thảo luận và đưa ra kết quả .

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS bắt cặp, hoàn thành bài tập vận dụng trang 150 sgk.

Bước 2:Thực hiện nhiệm vụ: HS về nhà làm bài tập GV giao.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV tạo Group file bài tập qua kênh zalo, yêu cầu HS về nhà thực hiện và gửi lại giáo viên trong tuần theo mẫu: **Lop_HoTen**

Bước 4: Kết luận, nhận định:

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

- Gợi ý:

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài.

- Hoàn thành các bài tập trong SBT.

- Chuẩn bị bài mới **Bài 28**.